**BÀI 21: PHONG TRÀO YÊU NƯỚC CHỐNG PHÁP**

**CỦA NHÂN DÂN TA CUỐI THẾ KỈ XIX**

**A. KIẾN THỨC CƠ BẢN**

I. Phong trào Cần Vương bùng nổ

1. Cuộc phản công quân Pháp của phái chủ chiến tại kinh thành Huế và sự bùng phát phong trào Cần Vương.

a. Nguyên nhân:

- Sau khi đã khống chế cơ bản được triều đình, âm mưu của Pháp là tiêu diệt phái chủ chiến trong triều đình do Tôn Thất Thuyết đứng đầu.

- Phe chủ chiến đã bí mật gây dựng lực lượng để đề phòng bất trắc.

- Bị lộ, Tôn Thất Thuyết quyết định ra tay trước.

b. Diễn biến của cuộc phản công.

- Đêm mồng 4 rạng ngày 5/7/1885, Tôn Thất Thuyết hạ lệnh cho các đạo quân của mình tấn công vào đồn Mang Cá và Tòa Khâm sứ Pháp. Cuộc chiến diễn ra ác liệt, một số tên Pháp bị giết.

- Sáng ngày 5/7, quân Pháp phản công, bóc lột, tàn sát vô cùng tàn bạo.

- Tôn phải đưa Hàm Nghi và Tam cung (Mẹ vua, vợ cả và vợ thứ vua Tự Đức) chạy khỏi Hoàng thành ra sơn phòng Tân Sở (Q. Trị)

- Ngày 13/7/1885, Tôn Thất Thuyết  mượn danh Hàm Nghi xuống chiếu Cần vương: kêu gọi văn thân, sỹ phu và nhân dân cả nước vì vua mà kháng chiến.

- Chiếu Cần vương đã thổi bùng lên ngọn lửa yêu nước của nhân dân ta, tạo thành phong trào khởi nghĩa vũ trang sôi nổi đến cuối thế kỷ XIX mới chấm dứt.

2. Các giai đoạn phát triển của phong trào Cần vương.

a. Giai đoạn 1 (7/1885 - 11/1888)

\* Lãnh đạo: Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết. Phò tá Hàm Nghi còn có các văn thân, sỹ phu, tướng lĩnh: Trần Xuân Soạn, Tôn Thất Đàm, Tôn Thất Thiệp (Con của Tôn Thất Thuyết), Phạm Tường,

\* Phạm vi phong trào: Nổ ra khắp cả nước. Tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của Mai Xuân Thưởng ở Bình Định.

\* Cuối  năm 1888, do sự phản bội của Trương Quang Ngọc, vua Hàm Nghi rơi vào tay giặc. Nhà vua hiên ngang cự tuyệt mọi cám dỗ, chịu án lưu đày sang An-giê-ri.

b. Giai đoạn từ 1888 - 1895.

\* Lãnh đạo lúc này không còn sự chỉ huy của triều đình kháng chiến, nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, hình thành nhiều trung tâm kháng chiến lớn.

\* Phạm vi phong trào: Do sự càn quét của Pháp, phong trào ở các vùng đồng bằng bị thu hẹp, phải chuyển trọng tâm lên vùng trung du miền núi. Tiêu biểu như: Khởi nghĩa Hùng Lĩnh do Cao Điền và Tống Duy Tân lãnh đạo; khởi nghĩa Hương Khê do Phan Đình Phùng và Cao Thắng lãnh đạo.

\* Năm 1895, khởi nghĩa Hương Khê thất bại. Phong trào Cần vương chấm dứt.

II. Một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu trong phong trào Cần vương và phong trào đấu tranh tự vệ cuối thế kỷ XIX.

 1. Khởi nghĩa Bãi Sậy - (Hưng Yên, Hải Dương, Bắc Ninh, Thái Bình, ...) (1885 – 1892)

\* Lãnh đạo: Nguyễn Thiện Thuật

-Hoạt động chủ yếu:

+1885-1887: xây dựng căn cứ.

+Nghĩa quân phiên chế thành phân đội nhỏ 10-15 người trà trộn vào dân hoạt động

+từ 1888> : Quyết chiến kịch liệt, di chuyển linh hoạt, đánh thắng nhiều trận lớn

-Kết quả:

+K/n thất bại, nguyễn Thiện Thuật lánh sang trung quốc, Đốc tít hàng giặc.

+1982 những người còn sót lại tham gia vào khởi nghĩa yên thế.

+- Tồn tại 7 năm, gây cho địch và tay sai nhiề thiệt hại..

-Kế tục truyền thống yêu nước của nhân dân ta và cổ vũ nhân dân tiếp tục đấu tranh.

3. Khởi nghĩa Hương Khê (Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa,Quảng Bình)

\*Lãnh đạo: Phan Đình Phùng, Cao Thắng

+Hoạt động chính:

-1885-1888: chuẩn bị lực lượng, xây dựng căn cứ. Cao Thắng tích cực chiêu mộ binh sĩ, trạng bị, huấn luyệ, xây dựng căn cứ vùng rừng núi các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh Quảng Bình. Chế tạo thành công súng trường theo mẫu của Pháp.

-1888-1896: chiến đấu quyết liệt.

Từ 1889 liên tục mở các cuộc tập kích, đẩy lùi các cuộc hành quân càn quét của địch.

Chủ động tấn công, giành thắng lợi liên tiếp: đồn Trường Lưu(5/1890), Tập kích thị xã Hà Tĩnh (8-1892)

-Cao Thắng hi sinh trong trận tấn công đồn Nu (Thanh Chương).

-17/10/1891 thắng lớn trên núi Vụ Quang, tuy nhiên pháp đưa quân tiếp viện bao vây -> Phan Đình Phùng hi sinh (28/12/1895) => 1896 những thủ lĩnh cuối cùng của phong trào rơi vào tay giặc

4. Khởi nghĩa Yên thế: (1884 -1913)

- Yên Thế - Bắc Giang.

- Hoạt động

+ Giai đoạn từ năm 1884 – 1892

Tại Yên Thế có hàng chục toán quân chống pháp riêng lẻ, đặt dưới sự chỉ huy của các thủ lĩnh khác nhau, có uy tín nhất là Đề Nắm.

trước sự càn quét dữ dôi của pháp, quân khởi nghĩa rút dần lên vùng yên thế xây dựng củng cố công sự phòng thủ

-Tháng 3 – 1892, pháp huy dộng 2200 tấn công căn cứ. lực lượng nghĩa quân tổn thất nặng nề. Đề Nắm bị sát hại 4-1892

+Giai đoạn 1893 -1897

Đề thám trở thành thủ lĩnh tối cao

Nhiều phong trào trong cả nước bị đàn áp dữ dội, Đề Thám tìm cách giảng hòa vs pháp. Tháng 10-1894, Pháp tạm hòa lần đầu nhưng không lâu sau lại tiếp tục tấn công. Nghĩa quân phải chia nhỏ thành từng toán, trà trộn vào dân hoạt động.

Nhằm bảo toàn lực lượng, đề thám xin giảng hòa lần II, chịu chấp nhận những điều kiện ngặt nghèo mà pháp đề ra: thường xuyên trình diện chính quyền thực dân, nộp khí giới. Mặc dù bên ngoài chịu phục tùng nhưng bên trong thì ngấm ngầm chuẩn bị lực lượng chống pháp.

+Giai đoạn 1898 -1908:

Tranh thủ thời gian hòa hoãn, nghĩa quân vừa xây dựng vừa sản xuất vừa tích cực tập luyện quân sự. Đội quân tuy không đông nhưng rất tinh nhuệ và thiện chiến. Yên Thế trở thành nơi tụ hội của các nghĩa sĩ yêu nước

+Giai đoạn 1909-1913

Sau vụ đầu độc lính Pháp ở Hà Nội 1908, Pháp mở cuộc tấn công quyết tiêu diệt triệt để ot YT. Nghĩa quân quân phải di chuyển liên tục. Nhiều thủ lĩnh hi sinh, một số ra hàng. Đến tháng 12-1913 Đề Thám bị sát hại, phong trào tan rã

**B. BÀI TẬP CỦNG CỐ**

Câu 1. Vị vua đã hạ chiếu Cần Vương kêu gọi văn thanh, sĩ phu và nhân dân đứng lên giúp vua cứu nước là

A. Hàm Nghi. B. Hiệp Hòa.

C. Duy Tân. D. Đồng Khánh.

Câu 2. Người đứng đầu phái chủ chiến trong triều đình Huế là ai?

A. Vua Hàm Nghi. B. Tôn Thất Thuyết.

C. Tôn Thất Thiệp. D. Trần Tiễn Thành.

Câu 3. Nội dung nào sau đây không nằm trong chiếu Cần Vương?

A.Kêu gọi bãi binh, thương lượng với Pháp.

B.Khẳng định quyết tâm chống Pháp của Triều đình

C.Kêu gọi nhân dân giúp vua cứu nước khôi phục quốc gia phong kiến .

D.Tố cáo tội ác của thưc dân Pháp

Câu 4. Mục đích của việc ra chiếu Cần vương là gì?

A. Kêu gọi nhân dân giúp vua xây dựng đất nước.

B. Kêu gọi nhân dân giúp vua bảo vệ đất nước.

C. Kêu gọi nhân dân giúp vua cứu nước.

D. Kêu gọi nhân dân giúp vua khôi phục đất nước.

Câu 5. Trong giai đoạn từ năm 1885 đến năm 1888, phong trào Cần vương đặt dưới sự chỉ huy của

A. Tôn Thất Thuyết và Nguyễn Văn Tường

B. Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết

C. Nguyễn Văn Tường và Trần Xuân Soạn

D. Nguyễn Đức Nhuận và Đào Doãn Dịch

Câu 6. Sau khi bắt được vua Hàm Nghi, thực dân Pháp đã đưa ông đi đày ở đâu?

A. Tuynidi       B. Angiêri

C. Mêhicô       D. Nam Phi

Câu 7. Ý nghĩa của phong trào Cần vương là

A. Củng cố chế độ phong kiến Việt Nam

B. Buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập

C. Thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh cứu nước trong nhân dân

D. Tạo tiền đề cho sự xuất hiện trào lưu dân tộc chủ nghĩa đầu thế kỉ XX

Câu 8. Đặc điểm của phong trào Cần vương là

A. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng và ý thức hệ phong kiến

B. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản

C. Là phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản

D. Là phong trào yêu nước của các tầng lớp nông dân

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc giai đoạn thứ nhất của phong trào Cần vương?

A. Đặt dưới sự lãnh đạo của vua Hàm Nghi, Tôn Thất Thuyết.

B. Diễn ra sôi nổi, liên tục trên phạm vi rộng lớn.

C. Phong trào quy tụ thành các trung tâm khởi nghĩa lớn, phát triển theo chiều sâu.

D. Thu hút nhiều thành phần, tầng lớp tham gia.

Câu 10. Đặc điểm nào sau đây **không** thuộc giai đoạn thứ hai của phong trào Cần Vương

A. Phong trào phát triển theo chiều rộng.

B. Đặt dưới sự lãnh đạo của văn than, sĩ phu.

C. Quy tụ thành các trung tâm lớn, hoạt động ở vùng trung du và miền núi.

D. Thu hút nhiều giai cấp, tầng lớp tham gia.

Câu 11. Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương là?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy. B. Khởi nghĩa Ba Đình.

C. Khởi nghĩa Hương Khê. D. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

Câu 12. Phong trào Cần vương chấm dứt với sự thất bại của cuộc khởi nghĩa nào?

A. Khởi nghĩa Bãi Sậy. B. Khởi nghĩa Ba Đình.

C. Khởi nghĩa Hương Khê. D. Khởi nghĩa Hùng Lĩnh.

Câu 13. Lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa Hương Khê là ai?

A. Nguyến Thiện Thuật. B. Phan Đình Phùng.

C. Hoàng Hoa Thám. D. Đinh Công Tráng.

Câu 14. Lãnh đạo của cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy là ai?

A. Nguyến Thiện Thuật. B. Phan Đình Phùng.

C. Hoàng Hoa Thám. D. Đinh Công Tráng.

Câu 15. Khởi nghĩa Yên Thế nổ ra với mục đích

A. hưởng ứng chiếu Cần vương. B. tự vệ, bảo vệ cuộc sống của mình.

B. chống Pháp mở rộng xâm lược. D. giải phóng dân tộc.

Câu 16. Lực lượng tham gia chủ yếu trong khởi nghĩa Yên Thế là

A. nông dân. B. văn thân, sĩ phu.

C. binh lính. C. thợ thủ công.

Câu 17. Tính chất của phong trào Cần vương là

A. giúp vua cứu nước.

B. yêu nước, chống Pháp trên lập trường phong kiến.

C. giúp vua bảo vệ đất nước.

D. chống Pháp và chống phong kiến đầu hàng.

Câu 18. Nguyên nhân lớn nhất dân đến sự thất bại của phong trào Cần vương là

A. do chưa tập hợp được lực lượng đông đảo.

B. chưa phối hợp giữa các cuộc khởi nghĩa.

C. khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

D. Pháp quá mạnh nên dễ dàng đàn áp.

Câu 19. Phong trào Cần vương thất bại đã đặt ra yêu cầu cấp thiết gì đối với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta?

A. Phải liên kết các phong trào đấu tranh thành một khối thống nhất.

B. Huy động kháng chiến của toàn dân để giành độc lập.

C. Phải có giai cấp tiên tiến lãnh đạo với đường lối đấu tranh phù hợp.

D. Phải tăng cường sức mạnh quân sự để có thể đương đầu với Pháp.

Câu 20. Ai là người đáp ứng được yêu cầu của lịch sử dân tộc hồi đầu TK XX

A. Phan Bội Châu. B. Phan Châu Trinh.

C. Hoàng Hoa Thám. D. Nguyễn Ái Quốc.